

Bản án số: 131/2023/HS-ST

Ngày: 12-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Vạn

2. Ông Cao Quốc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Việt Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 108/2023/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Trần Thị Cẩm T**, sinh năm 1996 tại Tiền Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Không có nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Nhân viên phục vụ; Trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976; Không có chồng, có 01 con sinh năm 2015; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2022 và có mặt tại phiên tòa.

2. **Lâm Minh Tr**, sinh năm 1990 tại Bình Định; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; Nơi cư trú: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn T, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị V, sinh năm 1969; Chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/9/2022 và có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Lâm Minh Tr:* Ông Nguyễn Tấn Đ, Luật sư của Công ty Luật Trách nhiệm hữu hạn T thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Lê Thị Hoàng C, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

2. Anh Nguyễn Huy H, sinh năm 2003 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

3. Anh Võ Quan Th, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 23/9/2022, Lâm Minh Tr nhắn tin rủ Võ Quan Th đi chơi Bida nhưng Th từ chối vì bận công việc. Sau đó, Tr rủ Nguyễn Huy H đi chơi Bida, H đồng ý. Tr và H đến quán Bida (không nhớ địa chỉ) trên đường Gò Dưa, phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh vừa chơi Bida vừa uống bia đến khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 23/9/2022 thì Trần Thị Cẩm T, là bạn gái của Tr, làm nhân viên tại quán Karaoke N, số thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (Nguyễn Thị Qu là chủ quán Karaoke; Đỗ Minh Th là quản lý quán Karaoke) rủ Tr đến quán Karaoke N nhậu nên Tr rủ H cùng đi, đồng thời Tr nhắn tin cho Th khi nào xong việc thì đến quán Karaoke Ngọc Q.

Khoảng 22 giờ ngày 23/9/2022, Tr, H đến quán Karaoke N vào phòng Vip 3 (do T đã đặt trước) hát và uống bia được một lúc thì H mệt nên nằm ngủ. Sau đó, T mang đồ ăn vào phòng Vip 3 và ngồi nhậu với Tr. T nói với Tr là T có ma túy và rủ Tr sử dụng, Tr đồng ý rồi T đi ra ngoài rồi cầm vào phòng 01 hộp nhựa màu đen đựng: 01 gói nylon chứa Ketamine, 01 gói nylon chứa 03 viên thuốc lắc (01 viên màu cam, 02 viên màu xám). Sau đó, T lấy 01 viên thuốc lắc màu xám bẻ đôi đưa cho Tr một nửa. Tr cầm nửa viên thuốc lắc T đưa tiếp tục bẻ đôi lấy một nửa (1/4) uống, rồi gọi H dậy đưa cho H phần còn lại. Sau đó, T đi ra ngoài hành lang lấy một đĩa sứ, một thẻ nhựa có chữ Ngân hàng Sacombank, một hộp quẹt gas mang vào phòng Vip 3 đổ Ketamine ra đĩa sứ, dùng thẻ nhựa chà nhuyển Ketamine, dùng hộp quẹt gas đốt lửa phần đáy đĩa sứ ma túy. Khi Ketamine tan nhuyển trên đĩa, T kẻ 02 đường, dùng tờ tiền 100.000 đồng cuộn lại làm ống hút sử dụng hết rồi kẻ 02 đường đưa cho Tr sử dụng. Tr sử dụng xong nhờ T kẻ thêm 01 đường. Tr cầm đĩa, ống hút và gọi H dậy đưa cho H sử dụng. Sau đó, T cất số thuốc lắc còn lại vào hộp nhựa màu đen để ở kệ ngay dưới mặt bàn.

Khoảng 23 giờ ngày 23/9/2022, Võ Quan Th và Lê Thị Hoàng C (là nhân viên quán Karaoke) đến phòng Vip 3. Tr mời Th uống bia và mời Th sử dụng

ma túy Ketamine nhưng Th từ chối không sử dụng. Lê Thị Hoàng C cũng không sử dụng.

Đến 00 giờ ngày 24/9/2022, Công an thành phố Thủ Đức đến kiểm tra phát hiện Lâm Minh Tr, Võ Quan Th và Nguyễn Huy H trong phòng Vip 3 cùng số ma túy, Tr khai là ma túy trong phòng Vip 3 nên đưa Tr, Th, H cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở làm việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tr về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Do thời điểm kiểm tra, phát hiện trong phòng Vip 3 có 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh trắng. Ban đầu, Lâm Minh Tr khai không biết của ai và khai toàn bộ số ma túy trong phòng Vip 3 là do Tr mua (Lý do Tr khai như vậy vì Tr và T có quan hệ tình cảm). Tuy nhiên, do xác định được điện thoại di động trên là của Trần Thị Cẩm T nên Tr thay đổi lời khai xác định số ma túy trên là của T. Thời điểm kiểm tra T không có mặt tại phòng Vip 3 nhưng đang có mặt trong phòng Vip 4 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã đưa T về trụ sở làm việc và tiến hành thủ tục bắt, giữ T trong trường hợp khẩn cấp. Đồng thời truy xét đưa Lê Thị Hoàng C về trụ sở làm việc.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Lâm Minh Tr, Võ Quan Th, Nguyễn Huy H, Lê Thị Hoàng C, Trần Thị Cẩm T thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên. Riêng Trần Thị Cẩm T khai nhận về nguồn gốc ma túy trong phòng Vip 3 như sau: 03 viên ma túy thuốc lắc T nhặt được trong phòng Vip 1 vào khoảng 05 giờ ngày 23/9/2022, còn Ketamine T nhặt được trong phòng Vip 5 lúc 09 giờ ngày 23/9/2022 khi khách hát karaoke để lại, rồi bỏ vào một hộp nhựa màu đen cất giấu trong giỏ xách.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy: Lâm Minh Tr, Nguyễn Huy H, Trần Thị Cẩm T dương tính với chất ma túy. Võ Quan Th, Lê Thị Hoàng C âm tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 5521/KL-KTHS ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm Minh Tr và hình dấu Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức bên trong chứa chất bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn có khối lượng 0,1855 gam, loại Ketamine;

01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm Minh Tr và hình dấu Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức chứa 01 viên màu xám, 01 mảnh vụn viên nén màu xám, 01 viên nén màu cam là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng là 1,0951 gam, loại MDMA.

Vật chứng vụ án:

01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm Minh Tr và hình dấu Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, bên trong chứa chất bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,1040 gam;

01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm Minh Tr và hình dấu Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, bên trong chứa 01 viên màu xám, 01 mảnh vụn viên nén màu xám, 01 viên nén màu cam là ma túy ở thể rắn, loại MDMA. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,5011 gam;

01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ Sacombank; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút; 01 hộp quẹt gas; 01 hộp nhựa màu đen; 04 gói nylon rỗng; 01 bình hút Shisa;

01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh trắng của Trần Thị Cẩm T;

01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59L1-223.31, số máy JF27E-0840036, số khung BY-093989. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do anh Nguyễn Hữu Phúc B, hộ khẩu thường trú: Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên. Hiện anh B đã bỏ đi đâu không rõ từ năm 2014 đến nay. Tr khai mượn của một người bạn tên V (không rõ nhân thân, lai lịch), xe mô tô được V mua lại của người khác có giấy mua bán;

01 điện thoại hiệu Redmi 9T, màu đen số điện thoại 0931292939. Kết quả điều tra xác định điện thoại trên của Võ Quan Th. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại điện thoại trên cho Th.

01 xe mô tô hiệu Yamaha Nozza, biển số 48B1-396.27, số máy E3N4E095999, số khung RLCSE7610GY095984. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do chị Nguyễn Thị Thu H đứng tên (H là vợ của Th). Ngày 23/9/2022, Th nói lấy xe mô tô đi chơi sau đó thì chị H nhận được tin báo, Th đi hát karaoke bị Công an giữ xe. Th không sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại xe mô tô trên cho Th.

01 điện thoại hiệu Oppo, màu đen số điện thoại 0967751265. Kết quả điều tra xác định tài sản trên của Nguyễn Huy H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại điện thoại trên cho H.

01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 77E1-044.43, số máy 5C64-552.959, số khung BY-552957. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do anh Trần X, hộ khẩu thường trú: Phù Cát, Bình Định đứng tên chủ xe. Ngày 14/02/2022, anh X bán xe cho H với giá 5.000.000 đồng và làm giấy mua bán xe viết tay. H không sử dụng xe trên vào mục đích phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại xe mô tô trên cho H.

Cáo trạng số: 110/CT-VKSTP.TĐ ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố: Trần Thị Cẩm T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Lâm Minh Tr về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Trần Thị Cẩm T, Lâm Minh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi

phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức giữ nguyên Quyết định truy tố đối với Trần Thị Cẩm T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; Lâm Minh Tr về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Trần Thị Cẩm T từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là từ 09 năm tù đến 10 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Lâm Minh Tr từ 02 năm tù đến 03 năm tù.

Về xử lý vật chứng, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy: 02 gói ma túy được niêm phong sau khi giám định; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ Sacombank; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút có dính ma túy; 01 hộp quẹt gas; 01 hộp nhựa màu đen; 04 gói nylon rỗng; 01 bình hút Shisa;

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu không có chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59L1-223.31, số máy JF27E- 0840036, số khung BY-093989 đến nhận, thì chiếc xe trên được tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị Cẩm T 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh trắng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lâm Minh Tr trình bày: Bị cáo Lâm Minh Tr đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do đó thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố và luận tội đối với bị cáo Tr. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo nhận thấy được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Trần Thị Cẩm T, Lâm Minh Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp với Biên bản ghi lời khai của các bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra; Bản tự khai của các bị cáo; Người liên quan; Tang vật thu giữ; Kết luận giám định và các tang vật, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở xác định:

[3] Khoảng 00 giờ ngày 24/9/2022 tại Phòng Vip 3, quán Karaoke N, địa chỉ: thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Trần Thị Cẩm T có hành vi tàng trữ trái phép 02 chất ma túy ở thể rắn loại MDMA và Ketamine với mục đích sử dụng. Khối lượng ma túy thu giữ của Trần Thị Cẩm T là 1,0951 gam MDMA và 0,1855 gam Ketamine. Đồng thời Trần Thị Cẩm T có hành vi cung cấp trái phép chất ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy cho Lâm Minh Tr, Nguyễn Huy H để sử dụng trái phép. Hành vi của Trần Thị Cẩm T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Đối với Lâm Minh Trọng có hành vi cung cấp trái phép chất ma túy cho Nguyễn Huy H để sử dụng trái phép. Hành vi của Lâm Minh Tr đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Lời khai của các bị cáo đã thống nhất với tội danh và điều luật mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố và luận tội đối với các bị cáo. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với chất ma túy, dễ thỏa mãn cơn nghiện của bản thân làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo đều là những người trưởng thành, biết và nhận thức được tác hại của ma túy, các quy định nghiêm cấm của Nhà nước nhưng chỉ vì thiếu ý thức rèn luyện nên đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và

hành vi phạm tội của các bị cáo, phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xét, trong suốt quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[7] Đối với Nguyễn Huy H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Huy H là đúng quy định pháp luật.

[8] Đối với Võ Quan Th, Lê Thị Hoàng C không có hành vi giúp sức cho T và Tr tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, không có hành vi tàng trữ hoặc sử dụng sử dụng trái phép chất ma túy nên không có cơ sở xử lý hình sự đối với Thịnh và Cúc.

[9] Đối với Võ Thị Q là chủ quán Karaoke Ngọc Q và Đỗ Minh Th là quản lý nhân viên, khai không biết việc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng Vip 3 vì phòng đóng kín cửa, nhân viên phục vụ không báo lại cho quản lý và chủ quán. Trong quá trình kiểm tra tại quán Karaoke N vào cùng thời điểm ngày 24/9/2022, phát hiện phòng Vip 4 và phòng 305 cũng có các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã khởi tố 02 vụ án và khởi tố các bị can liên quan đến vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tại các phòng Vip 4 và phòng 305. Theo đó, hành vi của Võ Thị Q và Đỗ Minh Th đang được điều tra trong vụ án theo quyết định khởi tố vụ án hình sự số 608 ngày 27/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức.

[10] Về xử lý vật chứng:

[10.1] 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm Minh Tr và hình dấu Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, bên trong chứa chất bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,1040 gam; 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm Minh Tr và hình dấu Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, bên trong chứa 01 viên màu xám, 01 mảnh vụn viên nén màu xám, 01 viên nén màu cam là ma túy ở thể rắn, loại MDMA. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,5011 gam; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ Sacombank; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút có dính ma túy; 01 hộp quẹt gas; 01 hộp nhựa màu đen; 04 gói nylon rỗng; 01 bình hút Shisa. Đây là chất ma túy mà Nhà nước cấm tàng trữ và vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10.2] 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59L1-223.31, số máy JF27E- 0840036, số khung BY-093989. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do anh Nguyễn Hữu Phúc B, hộ khẩu thường trú: Quận 8, Thành phố Hồ Chí

Minh đứng tên. Hiện anh B đã bỏ đi đâu không rõ từ năm 2014 đến nay. Tr khai mượn của một người bạn tên V (không rõ nhân thân, lai lịch), xe mô tô được V mua lại của người khác có giấy mua bán. Do chưa lấy được lời khai của anh Nguyễn Hữu Phúc B và người có tên là V, nên giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm đối với chiếc xe trên, nếu chủ sở hữu không đến nhận, thì chiếc xe trên được sung vào ngân sách nhà nước.

[10.3] 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh trắng thu giữ của bị cáo Trần Thị Cẩm T. Chiếc điện thoại này không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo T.

[10.4] 01 điện thoại hiệu Redmi 9T, màu đen số điện thoại 0931292939. Kết quả điều tra xác định tài sản trên của Võ Quan Th; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nozza, biển số 48B1-396.27. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do chị Nguyễn Thị Thu H đứng tên (H là vợ của Th). Ngày 23/9/2022, Th nói lấy xe mô tô đi chơi sau đó thì chị H nhận được tin báo, Th đi hát karaoke bị Công an giữ xe. Th không sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội; 01 điện thoại hiệu Oppo, màu đen số điện thoại 0967751265. Kết quả điều tra xác định tài sản trên của Nguyễn Huy H; 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, biển số 77E1-044.43. Kết quả điều tra xác định xe mô tô trên do anh Trần X, đứng tên chủ xe. Ngày 14/02/2022, anh X bán xe cho H với giá 5.000.000 đồng và làm giấy mua bán xe viết tay. H không sử dụng xe trên vào mục đích phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã trả lại các tài sản trên cho anh Th và H là đúng quy định pháp luật.

[11] Về án phí: Các bị cáo Trần Thị Cẩm T, Lâm Minh Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Cẩm T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Cẩm T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là 09 (chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/9/2022.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lâm Minh Tr phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lâm Minh Tr 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày

24/9/2022.

3. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm Minh Trọng và hình dấu Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, bên trong chứa chất bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,1040 gam; 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên Lâm Minh Tr và hình dấu Công an phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, bên trong chứa 01 viên màu xám, 01 mảnh vụn viên nén màu xám, 01 viên nén màu cam là ma túy ở thể rắn, loại MDMA. Khối lượng còn lại sau giám định là 0,5011 gam; 01 đĩa sứ hình tròn màu trắng; 01 thẻ nhựa màu xanh có chữ Sacombank; 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng được cuộn tròn thành ống hút; 01 hộp quẹt gas; 01 hộp nhựa màu đen; 04 gói nylon rỗng; 01 bình hút Shisa.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị Cẩm T 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh trắng.

Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm, nếu không có chủ sở hữu của xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 59L1-223.31, số máy JF27E- 0840036, số khung BY-093989 đến nhận, thì chiếc xe trên được sung vào ngân sách nhà nước.

(theo Phiếu nhập kho số: NK23/139C ngày 10/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh).

4. Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Thị Cẩm T, Lâm Minh Tr, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Căn cứ vào Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Công an TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Bị cáo;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Mạnh Cường